TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 09 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 336/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Trần Thị B, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Thạch T, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Thạch Triệu Bích V, sinh ngày 30/9/2018 cho ông Thạch T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng muốn sống với cha của Thạch Triệu Bích V.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T thỏa thuận thống nhất bà Thạch Trần Thị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Về tài sản chung: Bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thạch Trần Thị B và ông Thạch T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Thạch Trần Thị B tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010562 ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; Bà Thạch Trần Thị B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tính